

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2020/HS-PT  
Ngày: 04-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Tỉnh

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Văn Ngọt

Ông Tôn Văn Thông

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Như Sương – Thư ký Tòa án

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo – Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 100/2020/HSPT ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Đoàn Hồng P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2020/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G

***- Bị cáo có kháng cáo: ĐOÀN HỒNG P***

Sinh năm 1988 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp L, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông Đoàn Văn L (chết) và bà Đặng Thị N; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 03 tháng 10 năm 2018, Đoàn Hồng P sau khi sử dụng rượu bia (nồng độ cồn trong máu 191 miligam/100 mililit máu) điều khiển xe mô tô biển số xxKx-xxxxx nhưng không có giấy phép lái xe hạng A1 chở sau Nguyễn Hồng Y, sinh năm 1991, đăng ký thường trú: ấp H, xã N, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang lưu thông trên tuyến lộ đê quốc phòng theo hướng từ xã S ra Quốc lộ 57C để đi thành phố Bến Tre. Khi lưu thông đến cầu bê tông thuộc ấp L, xã S, huyện G, tỉnh Bến Tre do P đã uống rượu say không làm chủ được tay lái nên khi vừa qua khỏi cầu bê tông P để xe lao xuống dốc cầu bên trái theo hướng lưu thông gây tai nạn làm anh Nguyễn Hồng Y tử vong.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 03 tháng 10 năm 2018 ghi nhận đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 04m. Từ mép thành cầu bên trái đo về hướng Quốc lộ 57C 15,4m là đầu vùng cỏ ngã rạp nằm ngoài lề nhựa bên trái có kích thước dài 15,4m, rộng 0,35m có chiều hướng phát triển từ Ủy ban nhân dân xã S ra Quốc lộ 57C, đầu vùng cỏ ngã rạp cách mép lề nhựa bên trái 0,3m; cuối vùng cỏ ngã rạp trùng với góc chân trước bên phải xe mô tô biển số xxKx-xxxxx và cách mép lề bên trái 2,35m; xe mô tô biển số xxKx-xxxxx nằm ngã nghiêng bên phải ở ngoài lề nhựa bên trái theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã S ra Quốc lộ 57C, đầu xe hướng về Quốc lộ 57C lệch về bên trái, đuôi xe hướng về Ủy ban nhân dân xã S lệch về bên phải theo hướng khám nghiệm, trục sau và trục trước xe mô tô cách mép lề nhựa bên trái lần lượt là 1,9m và 2,9m; nón bảo hiểm màu đỏ nằm ngoài lề nhựa bên trái theo hướng khám nghiệm cách mép lề nhựa bên trái 3,1m và cách trục trước xe mô tô biển số xxKx-xxxxx là 01m; nón bảo hiểm màu trắng nằm trên đường nhựa và cách mép lề bên trái 0,15m theo hướng khám nghiệm và cách trục trước xe mô tô xxKx-xxxxx là 3,05m;

Các vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số xxKx-xxxxx nhãn hiệu Wave &, màu trắng bạc là tài sản của anh Đoàn Thanh Ph (anh ruột P ); 01 mũ bảo hiểm màu trắng, vành mũ phía trước rời khỏi vị trí ban đầu; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, bị trầy xước nhiều nơi.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập ngày 07 tháng 10 năm 2018 ghi nhận sau khi xảy ra tai nạn xe mô tô biển số xxKx-xxxxx có cụm tay cầm lái và thắng tay, đầu gác chân trước, cangk sau bên phải dính nhiều bùn đất và cỏ đã khô, ốp bảo vệ đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng bị vỡ, ghi đông xe bị cong từ trước ra sau từ trái sang phải, thắng chân bị cong từ trước ra sau, gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu, cần gương bị lệch từ sau ra trước, ốp nhựa bảo vệ đồng hồ báo km/h bị nứt vỡ;

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 79-1018/TT ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận anh Nguyễn Hồng Y chết do đa chấn thương sọ não/ tai nạn giao thông đường bộ;

Tại biên bản thực nghiệm điều tra lập ngày 27 tháng 02 năm 2020 đã tiến hành cho Đoàn Hồng P và những người có liên quan dựng lại hiện trường và diễn lại hành vi lúc xảy ra tai nạn giao thông đường bộ, xác định Đoàn Hồng P chính là người điều khiển xe mô tô biển số xxKx-xxxxx chở phía sau là Nguyễn Hồng Y ;

\* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HS-ST ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G , đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Đoàn Hồng P phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đoàn Hồng P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù

tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17-9-2020 bị cáo Đoàn Hồng P kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù. Bị cáo khai nhận hành vi phù hợp nội dung bản án sơ thẩm.

*Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:* Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Đoàn Hồng P phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi mẹ già hơn 70 tuổi thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm vào hai tình tiết định khung tăng nặng cần áp dụng hình phạt tù nhằm cải tạo giáo dục bị cáo nên không chấp nhận yêu cầu hưởng án treo của bị cáo. Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Hồng P từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Lời nói sau cùng, bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 03 tháng 10 năm 2018, Đoàn Hồng P là người không có giấy phép lái xe hạng A1, đã có sử dụng rượu, bia với nồng độ cồn trong máu 191 miligam/100 mililit máu (vượt quá mức quy định 50 miligam/100 mililit máu), điều khiển xe mô tô biển số xxKx-xxxx, phía sau chở Nguyễn Hồng Y lưu thông trên tuyến lộ đê quốc phòng theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã S đi ra Quốc lộ 57C, khi đến địa phận ấp L, xã S, huyện G, Đoàn Hồng P điều khiển phương tiện không đảm bảo tốc độ an toàn, khi xe lên dốc cầu bê tông trên đường xe bị xóc, lúc này P không làm chủ được tay lái nên xe lao xuống lề trái theo hướng lưu thông gây ra tai nạn, hậu quả làm anh Nguyễn Hồng Y tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 5 Điều 4, khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ. Với ý thức, hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Đoàn Hồng P phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

với tình tiết định khung tăng nặng “Không có giấy phép lái xe theo quy định” và “Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định” theo quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt đã xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn theo quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình, đi làm thuê nuôi mẹ ruột là bà Đặng Thị N 70 tuổi đã mất sức lao động, sức khỏe kém (bị bệnh xương khớp, thoát vị đĩa đệm, đi lại khó khăn). Các tình tiết bị cáo đưa ra thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần giảm thêm một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo. Xét về hành vi, bị cáo đã phạm vào hai tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự, hậu quả chết người là nghiêm trọng, bị hại không có lỗi nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để thay đổi biện pháp chấp hành hình phạt tù cho bị cáo nên yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo không được chấp nhận. Do vậy, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa Bản án sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

[3] Về án phí, bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận một phần.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đoàn Hồng P ; sửa Bản án sơ thẩm số 33/2020/HS-ST ngày 14-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện G , tỉnh Bến Tre;

Tuyên bố bị cáo Đoàn Hồng P phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đoàn Hồng P** 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Đoàn Hồng P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân huyện G (3b);
- VKSND huyện G (1b);
- Công an huyện G (1b);
- Bị cáo (1b);
- Chi cục THADS huyện G (1b);
- UBND xã S, h, G (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Tỉnh**